

**CÔNG TY TNHH TRỊNH NGỌC THẠCH**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TRỊNH NGỌC THẠCH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 3502398573

**3. Ngày thành lập:** 21/06/2019

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Tổ 5, Ấp Suối Tre, Xã Châu Pha, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại: 0981884143

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                  | Mã ngành    |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Thu gom rác thải không độc hại<br>Chi tiết: Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt, chất thải công nghiệp không nguy hại, chất thải y tế không nguy hại, chất thải hàng hải, phế thải xây dựng và hầm cầu  | 3811(Chính) |
| 2.  | Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá<br>Chi tiết: Cắt tạo dáng và hoàn thiện các loại đá trang trí, đá xây dựng                                                                                                   | 2396        |
| 3.  | Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao                                                                                                                                          | 2395        |
| 4.  | Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác                                                                                                                                                             | 4520        |
| 5.  | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển                                                                                                                             | 7730        |
| 6.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại                                                                                          | 4669        |
| 7.  | Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác                                                                                                                                         | 4530        |
| 8.  | Cho thuê xe có động cơ                                                                                                                                                                                     | 7710        |
| 9.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ                                                                                                                                                    | 5225        |
| 10. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy<br>Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy nội địa(Trừ hoạt động hoa tiêu và các ngành nghề kinh doanh có điều kiện) | 5222        |
| 11. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng<br>Chi tiết: Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát sỏi                                                                                                  | 4663        |
| 12. | Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại                                                                                                                                                               | 2592        |
| 13. | Sản xuất các cấu kiện kim loại                                                                                                                                                                             | 2511        |
| 14. | Xây dựng nhà để ở                                                                                                                                                                                          | 4101        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                 |      |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 15. | Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt                                                                                                                                                                                               | 8129 |
| 16. | Thu gom rác thải độc hại<br>Chi tiết: Thu gom, vận chuyển chất thải nguy hại từ sinh hoạt và chất thải nguy hại từ các ngành công nghiệp, y tế, dịch vụ và nông nghiệp                                                                          | 3812 |
| 17. | Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại<br>Chi tiết: Xử lý rác thải sinh hoạt, chất thải công nghiệp không nguy hại, chất thải y tế không nguy hại, chất thải hàng hải, phế thải xây dựng và hầm cầu;                                          | 3821 |
| 18. | Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại<br>Chi tiết: Xử lý chất thải nguy hại từ sinh hoạt và chất thải nguy hại từ các ngành công nghiệp, y tế, dịch vụ và nông nghiệp;                                                                             | 3822 |
| 19. | Bán buôn kim loại và quặng kim loại<br>Chi tiết: Bán buôn sắt, thép                                                                                                                                                                             | 4662 |
| 20. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ<br>Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng                                                                                                                                                              | 4933 |
| 21. | Khai thác muối                                                                                                                                                                                                                                  | 0893 |
| 22. | Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Sản xuất muối thanh từ muối mua, bao gồm muối trộn i ốt;<br>- Sản xuất muối I ốt và các chế phẩm gia vị khác từ muối I ốt như: Muối bột canh; muối tiêu; muối ớt; muối tôm.... | 1079 |
| 23. | Bán buôn thực phẩm                                                                                                                                                                                                                              | 4632 |
| 24. | Sản xuất sản phẩm từ plastic<br>Chi tiết: -Sản xuất bao bì từ plastic -Sản xuất sản phẩm khác từ plastic                                                                                                                                        | 2220 |
| 25. | Sản xuất săm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su                                                                                                                                                                                             | 2211 |
| 26. | Sản xuất khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: -Sản xuất các loại phương tiện vận tải và giao thông đường bộ được chế tạo từ nhựa composite                                                                                                  | 3290 |
| 27. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết:<br>-Mua bán các loại phương tiện vận tải và giao thông đường bộ được chế tạo từ nhựa composite                                                                                     | 4659 |

**6. Vốn điều lệ:** 5.000.000.000 VNĐ

Giới tính: *Nữ*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: 273372593

Nơi cấp: Công an tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

Chỗ ở hiện tại: *Tổ 5, Ấp Suối Tre, Xã Châu Pha, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam*

### 8. Người đại diện theo pháp luật:

Giới tính: *Nữ*

Sinh ngày: 15/03/1970

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: 273372593

Nơi cấp: Công an tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

Chỗ ở hiện tại: *Tổ 5, Ấp Suối Tre, Xã Châu Pha, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam*

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu